

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 630/2025/DS-ST

Ngày: 09/5/2025

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Công Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Đăng Vạn

- Ông Mai Thanh Giàu

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Xuân Quỳnh thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 2276/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2405/2025/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2025 và quyết định hoãn phiên tòa số 3168/2025/QĐST-DS ngày 14/4/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Quỹ trợ vốn xã viên hợp tác xã Thành phố H.

Địa chỉ: Số 52-54 Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Thái Quốc Dũng. (Văn bản ủy quyền ngày 03/10/2024). (Có đơn xin vắng mặt)

Bị đơn: Ông Trần Văn L, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Số đường H, Khu phố K, phường B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Kim T, sinh năm 1970. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 10/15/7 đường H, Khu phố K, phường B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện, Bản tự khai và các buổi làm việc tại Tòa án, đại diện ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 24 tháng 5 năm 2023 Quỹ trợ vốn xã viên hợp tác xã trợ vốn số tiền 45.000.000 đồng cho ông Trần Văn L. Hình thức trả nợ là góp hàng tháng. Thời hạn trả nợ là 12 tháng. Ông L phải trả phí trợ vốn 0,7%/tháng, phí hoa hồng cho cộng tác viên là 0,15%/tháng, tiết kiệm bắt buộc là 1,0%. Phương thức hoàn trả vốn, phí và tiết kiệm là 4.590.000 đồng/tháng, ngày tất toán nợ là ngày 24/5/2024. Theo kế hoạch thì ông L góp hàng tháng là 4.590.000 đồng trong 11 tháng, tháng cuối góp 4.500.000 đồng. Trong trường hợp ông L không trả thì bà Nguyễn Kim T nghĩa vụ trả nợ thay. Tuy nhiên, sau khi Ông L trợ vốn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Quỹ trợ vốn xã viên hợp tác xã Thành phố H yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức buộc Ông Trần Văn L hoàn trả tổng số tiền nợ quá hạn là 18.394.000 đồng (*Bằng chữ: Mười tám triệu, ba trăm chín mươi tư nghìn đồng*) và các khoản lãi quá hạn sẽ được tính tiếp từ ngày 10/5/2025 cho đến khi bị đơn trả hết nợ. Trong trường hợp ông L không trả nợ thì buộc bà Nguyễn Kim T trả thay cho ông L.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện nguyên đơn có đơn xin vắng mặt; Bị đơn ông Trần Văn L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bà Nguyễn Kim T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu quan điểm về vụ án như sau: Về tố tụng, Tòa án đã chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật từ khi thụ lý đến khi xét xử.

Về nội dung, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Về án phí, bị đơn chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Quỹ trợ vốn xã viên hợp tác xã Thành phố H cho ông Trần Văn L vay số tiền 45.000.000 đồng. Ông L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Quỹ trợ vốn xã viên hợp tác xã Thành phố H khởi kiện yêu cầu ông Trần Văn L trả số tiền đã vay nên đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn cư trú tại số đường H, Khu phố 2, phường B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Vì vậy, căn cứ Điều 26, Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

[2]. Ông Trần Văn L và bà Nguyễn Kim T đã được Tòa án triệu tập để tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như giao các Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng vắng mặt không cho biết lý do nên căn cứ điểm b, Khoản 2, Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[3]. Về nội dung tranh chấp:

Hội đồng xét xử xét thấy; việc vay tiền giữa Quỹ trợ vốn xã viên hợp tác xã Thành phố H và ông Trần Văn L được lập thành văn bản theo “Giấy đề nghị trợ vốn” ngày 22/5/2023 và danh sách nhận trợ vốn kèm biên bản giao vốn ngày 24/5/2023. Quỹ trợ vốn xã viên hợp tác xã Thành phố H đã giao cho ông Trần Văn L số tiền 45.000.000 đồng. Thời hạn trả nợ là 12 tháng. Ông L phải trả phí trợ vốn 0,7%/tháng, phí hoa hồng cho cộng tác viên là 0,15%/tháng, tiết kiệm bắt buộc là 1,0%. Mỗi tháng ông L phải hoàn trả vốn, phí và tiết kiệm là 4.590.000 đồng, ngày tất toán nợ là ngày 24/5/2024. Tuy nhiên, ông L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, tính đến ngày 09/5/2025 còn nợ số tiền 18.394.000 đồng.

Do vậy, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền 18.394.000 đồng và lãi quá hạn, phí theo thỏa thuận tại “Giấy đề nghị trợ vốn” ngày 22/5/2023 sẽ được tính tiếp từ ngày 10/5/2025 cho đến khi bị đơn trả hết nợ. Trong trường hợp ông L không trả nợ thì buộc bà Nguyễn Kim T trả thay cho ông L là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm, do Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn nên bị đơn chịu toàn bộ án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ;

- Điều 26; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 và điểm b, Khoản 2, Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Điều 463; Điều 466 Bộ Luật dân sự năm 2015;

- Điều 4 và Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn:

Buộc ông Trần Văn L phải trả cho Quỹ trợ vốn xã viên hợp tác xã Thành phố H số tiền là 18.394.000 đồng ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 10/5/2025 ông Trần Văn L còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại “Giấy đề nghị trợ vốn” ngày 22/5/2023 giữa ông Trần Văn L phải trả cho Quỹ trợ vốn xã viên hợp tác xã Thành phố H. Trường hợp ông Trần Văn L không trả được nợ thì buộc Bà Nguyễn Kim T phải có nghĩa vụ trả các khoản nợ nêu trên thay cho ông Trần Văn L.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Văn L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 919.700 đồng, nộp tại Cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Hoàn lại cho Quỹ trợ vốn xã viên hợp tác xã Thành phố H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 584.700 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

0044917 ngày 01/11/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TPTĐ;
- THADS TPTĐ;
- Đường sự
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đặng Công Hạnh